

Số: 1808 /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chi tiết kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2013

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao các bộ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các bộ, địa phương) danh mục và chi tiết kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ của từng dự án năm 2013 theo phụ lục số I và II đính kèm, bao gồm cả thu hồi các khoản vốn ứng trước kế hoạch của từng dự án.

Điều 2.

Căn cứ kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2013 được giao, các bộ, địa phương:

1. Thông báo cho các đơn vị danh mục và mức vốn trái phiếu Chính phủ của từng dự án lĩnh vực giao thông, thủy lợi, y tế, ký túc xá sinh viên tại phụ lục số II kèm theo.

2. Phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ chi tiết cho các dự án thuộc chương trình kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên, bảo đảm nguyên tắc chỉ bố trí vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và các dự án đang triển khai dở dang theo quy định tại Quyết định số 2186/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, không bố trí vốn kế

hoạch năm 2013 cho các dự án khởi công mới.

3. Phân bổ vốn di dân tái định cư thủy điện Sơn La chi tiết cho các dự án theo quy định tại Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Hoàn trả số vốn ứng trước theo kết quả giải ngân của từng dự án đến hết thời gian quy định, gồm: đối với các dự án được Thủ tướng Chính phủ cho ứng trước từ năm 2011 trở về trước: theo kết quả giải ngân đến hết thời gian được Thủ tướng Chính phủ cho phép; đối với các dự án được Thủ tướng Chính phủ cho ứng trước trong năm 2012: theo kết quả giải ngân đến ngày 31 tháng 01 năm 2013.

5. Báo cáo kết quả giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước 20 tháng 01 năm 2013.

6. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, cả năm báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2013 theo biểu mẫu kèm theo.

Điều 3. Các bộ và địa phương chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin về các dự án đầu tư từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ do bộ và địa phương quản lý. Trường hợp phát hiện các thông tin không chính xác, phải kịp thời gửi báo cáo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư để giải quyết.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Các bộ trưởng: Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Như Điều 5;
- HĐND, UBND, Đoàn đại biểu Quốc hội, Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (3b);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị liên quan trong Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TH (3b).

BỘ TRƯỞNG



Bùi Quang Vinh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 06/SY-UBND

Bình Định, ngày 03 tháng 01 năm 2013

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP, K17;
- Lưu: VT (9b).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trương Thanh Kết





DANH MỤC PHỤ LỤC

*Kèm theo Quyết định số 1808/QĐ-BKHĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

Số lượng trang

- Phụ lục I

01

- Phụ lục II

05



Phụ lục I

KẾ HOẠCH VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ NĂM 2013

Kèm theo Quyết định số 1808/QĐ-BKHĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Ngành, lĩnh vực	Tổng số	Trong đó: thu hồi ứng trước
	TỔNG SỐ	213.445	104.200
1	Giao thông	61.514	41.000 ⁽¹⁾
2	Thủy lợi	85.100	28.600 ⁽¹⁾
3	Y tế	32.231	
4	Kiên cố hóa trường lớp học và nhà ở công vụ giáo viên	34.600	34.600 ⁽¹⁾

Ghi chú: (1) Thu hồi các khoản ứng trước theo Quyết định số 1219/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ. Số thu hồi thực tế theo kết quả giải ngân của từng dự án đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2013.



Tỉnh Bình Định

Phụ lục II

DANH MỤC DỰ ÁN BỔ TRÍ VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ KẾ HOẠCH NĂM 2013

(Kèm theo Quyết định số 1808/QĐ-BKHĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định đầu tư điều chỉnh			Kế hoạch vốn TPCP năm 2013	
		Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: Thu hồi ứng trước (*)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG SỐ		1.115.086	1.022.965		812.700	716.700	213.445	104.200
I	Giao thông		505.100	505.100		505.000	409.000	61.514	41.000
	Danh mục dự án dự kiến hoàn thành năm 2013		505.100	505.100		505.000	409.000	61.514	41.000
1	Đường Canh Thuận - Canh Liên (Đường đến TT xã Canh Liên)	412/QĐ-CTUBND (24/02/2009)	119.000	119.000	3111/QĐ-CTUBND (24/10/2011)	119.000	79.000	10.000	5.000
2	Đường phía Tây tỉnh	497/QĐ-CTUBND (03/01/2007)	386.100	386.100	3114/QĐ-CTUBND (24/10/2011)	386.000	330.000	51.514	36.000
II	Thủy lợi		175.200	175.200		307.700	307.700	85.100	28.600



TT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định đầu tư điều chỉnh			Kế hoạch vốn TPCP năm 2013	
		Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: Thu hồi ứng trước (*)
	Danh mục dự án dự kiến hoàn thành năm 2012		65.200	65.200		117.200	117.200	23.600	23.600
1	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Chòi Hiền	2920/QĐ-CTUBND (26/12/2008)	19.700	19.700	3112/QĐ-CTUBND (24/10/2011)	32.000	32.000	5.000	5.000
2	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Cây Đa	2919/QĐ-CTUBND (26/12/2008)	18.000	18.000	3118/QĐ-CTUBND (24/10/2011)	34.200	34.200	5.000	5.000
3	Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Ân Đôn	2918/QĐ-CTUBND (26/12/2008)	27.500	27.500	3115/QĐ-CTUBND (24/10/2011)	51.000	51.000	13.600	13.600
	Danh mục dự án dự kiến hoàn thành năm 2013		110.000	110.000		190.500	190.500	61.500	5.000
4	Hồ chứa nước Cản Hậu	963/QĐ-UB ngày 27/4/2005	53.000	53.000	3113/QĐ-CTUBND (24/10/2011); 1623/QĐ-CTUBND (06/8/2012)	106.000	106.000	12.000	5.000



TT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định đầu tư điều chỉnh			Kế hoạch vốn TPCP năm 2013	
		Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: Thu hồi ứng trước (*)
5	Hồ chứa nước Ông Lành	376/QĐ-CTUBND 20/2/2009	57.000	57.000	3116/QĐ-CTUBND, (24/10/2011); 1624/QĐ-CTUBND (06/8/2012)	84.500	84.500	49.500	
III	Y tế		434.786	342.665				32.231	
	Bệnh viện huyện		257.120	204.999				16.731	
	Danh mục dự án dự kiến hoàn thành năm 2013		257.120	204.999				16.731	
1	Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước	23/QĐ-CTUBND ngày 07/10/09	27.622	22.097				500	
2	Trung tâm Y tế huyện An Nhơn	3982/QĐ-UBND ngày 03/10/2002 và 324/QĐ-CTUBND ngày 09/02/2010	35.618	28.494				1.731	



TT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định đầu tư điều chỉnh			Kế hoạch vốn TPCP năm 2013	
		Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: Thu hồi ứng trước (*)
3	Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	29/QĐ-CTUBND ngày 07/01/2009	48.900	39.120				3.000	
4	Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân	24/QĐ-CTUBND ngày 07/01/2009	41.543	33.234				1.500	
5	Trung tâm Y tế TP Quy Nhơn	2582/QĐ-CTUBND ngày 07/10/2009 và 2266/QĐ-CTUBND ngày 6/10/10	103.437	82.054				10.000	
	Bệnh viện tỉnh		177.666	137.666				15.500	
	Danh mục dự án dự kiến hoàn thành năm 2013		177.666	137.666				15.500	



TT	Danh mục công trình, dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định đầu tư điều chỉnh			Kế hoạch vốn TPCP năm 2013	
		Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Số QĐ; ngày, tháng, năm	TMĐT	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: Thu hồi ứng trước (*)
6	Bệnh viện đa khoa tỉnh	1756/QĐ-CTUBND, 18/8/2008, 2269/QĐ-CTUBND, 06/10/2010; 1721/QĐ-CTUBND, 04/8/2010	177.666	137.666				15.500	
	Kiên cố hóa trường lớp học và nhà ở công vụ giáo viên							34.600	34.600

Ghi chú: (*) Thu hồi số ứng trước theo kết quả giải ngân thực tế đến hết ngày 31/01/2013.

Biểu mẫu

Tình hình thực hiện và giải ngân (quý, 6 tháng, năm) vốn trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2013

(Biểu mẫu kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHDT ngày tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ NĂM 2013

(Trước ngày 15 tháng đầu các quý báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân quý trước;

Tình hình thực hiện cả năm (tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2013) và giải ngân (tính đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2014) báo cáo trước ngày 28 tháng 2 năm 2014)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư quy định tại NQ 881/NQ-UBTVQH11			Quyết định đầu tư điều chỉnh so với QĐ đầu tư quy định tại NQ 881			Kế hoạch vốn TPCP đã được giao		Khối lượng thực hiện từ KC đến 31/12/2012		Giải ngân từ KC đến 31/1/2013		Kế hoạch năm 2013			Khối lượng thực hiện từ 1/1/2013 đến hết tháng cuối của Quý trước		Giải ngân từ 1/1/2013 đến hết tháng cuối của Quý trước		Ghi chú
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Trong đó: TPCP	Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Trong đó: TPCP	Giai đoạn 2012-2015	Trong đó: KH 2012	Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: TPCP		Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP	
																		Tổng số	Thu hồi các khoản ứng trước					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
	TỔNG SỐ																							
I	NGÀNH GIAO THÔNG																							
1	Danh mục dự án hoàn thành, đã bàn giao, đi vào sử dụng trước ngày 31/12/2011																							
(1)	Dự án ...																							
(2)	Dự án ...																							
...																								
2	Danh mục dự án dự kiến hoàn thành năm 2012																							
(1)	Dự án ...																							
...																								
3	Danh mục dự án dự kiến hoàn thành năm 2013																							
(1)	Dự án ...																							
...																								

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư quy định tại NQ 881/NQ-UBTVQH11			Quyết định đầu tư điều chỉnh so với QĐ đầu tư quy định tại NQ 881			Kế hoạch vốn TPCP đã được giao		Khối lượng thực hiện từ KC đến 31/12/2012		Giải ngân từ KC đến 31/1/2013		Kế hoạch năm 2013			Khối lượng thực hiện từ 1/1/2013 đến hết tháng cuối của Quý trước		Giải ngân từ từ 1/1/2013 đến hết tháng cuối của Quý trước		Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Trong đó: TPCP	Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Trong đó: TPCP	Giai đoạn 2012-2015	Trong đó: KH 2012	Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: TPCP		Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP		
																		Tổng số	Thu hồi các khoản ứng trước						
4	Danh mục dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2013																								
(1)	Dự án ...																								
...																									
5	Danh mục các dự án gián, hoãn tiến độ thực hiện, bố trí vốn để thanh toán khối lượng đã thực hiện và đến điểm dừng kỹ thuật hợp lý																								
(1)	Dự án ...																								
...																									
II	NGÀNH THỦY LỢI																								
	Phân loại như trên																								
III	NGÀNH Y TẾ																								
1	Bệnh viện tuyến huyện																								
	Phân loại như trên																								
2	Bệnh viện tuyến tỉnh																								
	Phân loại như trên																								
IV	KỶ TÚC XÁ SINH VIÊN																								
	Phân loại như trên																								

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư quy định tại NQ 881/NQ-UBTVQH11			Quyết định đầu tư điều chỉnh so với QĐ đầu tư quy định tại NQ 881			Kế hoạch vốn TPCP đã được giao		Khối lượng thực hiện từ KC đến 31/12/2012		Giải ngân từ KC đến 31/1/2013		Kế hoạch năm 2013			Khối lượng thực hiện từ 1/1/2013 đến hết tháng cuối của Quý trước		Giải ngân từ từ 1/1/2013 đến hết tháng cuối của Quý trước		Ghi chú	
					Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Trong đó: TPCP	Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Trong đó: TPCP	Giai đoạn 2012-2015	Trong đó: KH 2012	Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: TPCP		Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP		
																		Tổng số	Thu hồi các khoản ứng trước						
V	CHƯƠNG TRÌNH KIẾN CỐ HÓA TRƯỜNG LỚP HỌC VÀ NHÀ CÔNG VỤ CHO GIÁO VIÊN																								
	Phân loại như trên																								
VI	DỰ ÁN DI DÂN TÁI ĐỊNH CƯ THỦY ĐIỆN SƠN LA																								
	Phân loại như trên																								

